

QUYẾT ĐỊNH

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI	
Số: ...2793...	Ngày: 25/6/12
ĐẾN	
Chuyên:	

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển thương mại thành phố Hà Nội
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT-BCT ngày 05/5/2010 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XIV, kỳ họp thứ 4 về Quy hoạch phát triển thương mại trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 1179/TTr-SCT ngày 03/5/2012 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 412/BC - KHĐT ngày 01/6/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển thương mại thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

I. Quan điểm phát triển

1. Phát triển thương mại gắn liền với quy mô, trình độ phát triển sản xuất của Thủ đô, cả nước trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa và tham gia hội nhập kinh tế khu vực và thế giới đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Kết hợp hài hòa giữa phát triển thương mại nội địa và quốc tế, giữa thị trường thành thị và nông thôn, giữa thương mại truyền thống và hiện đại; đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có tỷ lệ nội địa hóa và giá trị gia tăng cao.

3. Phát triển mạnh mẽ lực lượng doanh nghiệp phân phối thuộc mọi thành phần kinh tế, kết hợp giữa phát triển các doanh nghiệp phân phối trong nước có quy mô lớn với việc tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh tham gia thị trường.

4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin vào quản lý và kinh doanh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển hài hòa, đồng bộ, hiện đại hoá cơ sở vật chất kỹ thuật.

5. Bảo đảm hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành thương mại; đẩy mạnh liên kết thương mại giữa Hà Nội với các tỉnh trong vùng và cả nước để tạo điều kiện ổn định thị trường, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Hà Nội thành trung tâm thương mại lớn, trung tâm về giao thương và kinh tế của cả nước, khu vực Đông Nam Á. Thiết lập, củng cố và phát triển các kênh phân phối hàng hóa theo hướng văn minh, hiện đại, thanh lịch, phát triển bền vững. Tạo ra sự đột phá trong phát triển thương mại trên cơ sở mở rộng quy mô, đa dạng hóa loại hình, nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu xã hội và đời sống nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Xuất nhập khẩu

- Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn bình quân đạt 14 - 15%/năm giai đoạn 2011 - 2015, đạt 13 - 14%/năm giai đoạn 2016 - 2020. Đến năm 2020, sản phẩm xuất khẩu đã qua chế biến chiếm 65% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Thành phố.

- Tốc độ tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn bình quân đạt 11 - 13%/năm giai đoạn 2011 - 2015, đạt 10 - 12%/năm giai đoạn 2016 - 2020.

b. Phát triển thương mại nội địa

- Tốc độ tăng giá trị gia tăng giai đoạn 2011 - 2015 bình quân đạt 12,3%/năm, giai đoạn 2016 - 2020 đạt 13%.

- Tỷ trọng giá trị gia tăng của ngành thương mại trong GRDP hàng năm của Thành phố giai đoạn 2011 - 2015 bình quân đạt 18 - 19%, giai đoạn 2016 -

2020 đạt 17 - 19%.

- Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ xã hội giai đoạn 2011 - 2015 bình quân đạt 18 - 20%/năm, giai đoạn 2016 - 2020 đạt 17 - 18%/năm.

- Tỷ trọng thương mại bán lẻ hiện đại đạt 30% vào năm 2015 và 40% vào năm 2020.

III. Định hướng phát triển ngành thương mại đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

1. Xuất nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ

Chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến và có giá trị gia tăng cao, tăng tỷ trọng xuất khẩu dịch vụ. Khuyến khích và đẩy mạnh thu hút đầu tư sản xuất, chế biến sản phẩm xuất khẩu hoặc thay thế mặt hàng nhập khẩu. Tăng tỷ trọng đóng góp của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lên 60% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Thành phố vào năm 2015. Duy trì tốc độ tăng trưởng nhóm sản phẩm có lợi thế, có giá trị gia tăng cao, thị trường xuất khẩu ổn định, tỷ trọng kim ngạch lớn. Đẩy mạnh khai thác các thị trường mới có tiềm năng.

a. Xuất khẩu

Mục tiêu đến năm 2020 giá trị xuất khẩu các mặt hàng chủ lực trên địa bàn như sau: hàng nông sản đạt 2,2 tỷ USD, hàng dệt may đạt 3 tỷ USD, hàng điện tử, tin học và viễn thông đạt 7,5 tỷ USD.

b. Nhập khẩu

Khuyến khích nhập khẩu công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ nguồn trên cơ sở khai thác lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do với các nước có nền công nghiệp phát triển. Hạn chế nhập khẩu các loại hàng hóa trong nước sản xuất được, hàng xa xỉ. Có chính sách phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ và các ngành công nghiệp thay thế nhập khẩu. Ngăn chặn việc nhập lậu hàng từ nước ngoài.

2. Phát triển thương mại nội địa

a. Phát triển hệ thống thị trường hàng hoá trên địa bàn

- *Khu vực đô thị:*

+ Ưu tiên phát triển các loại hình thương mại: Trung tâm mua sắm vừa và nhỏ, trung tâm thương mại, siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh, cửa hàng tổng hợp.

+ Phát triển các loại hình dịch vụ: Trung tâm tài chính thương mại quốc tế, trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia và quốc tế, trung tâm dịch vụ tài chính ngân hàng, dịch vụ tiếp vận trung chuyển hàng hóa (logistics).

+ Xây dựng một số tuyến phố chuyên kinh doanh và giới thiệu các sản phẩm địa phương, sản phẩm làng nghề tại các trung tâm chính gắn với phát triển du lịch.

+ Cải tạo các đường phố thương mại để trở thành hạt nhân ở các khu thương mại trung tâm, đảm bảo các yêu cầu hiện đại và mang bản sắc văn hoá kinh doanh truyền thống.

+ Hạn chế xây dựng mới các chợ, dần cải tạo các chợ truyền thống thành công trình đa năng, bao gồm Trung tâm thương mại, siêu thị gắn với chợ dân sinh phục vụ nhu cầu tiêu dùng của dân cư hoặc nâng cấp chợ truyền thống theo hướng văn minh, thanh lịch.

- *Khu vực nông thôn:*

+ Phát triển các loại hình thương mại có quy mô lớn: Chợ đầu mối bán buôn, trung tâm bán buôn và mua sắm cấp vùng, các siêu thị lớn, kho hàng, các cửa hàng bán lẻ.

+ Xây mới, nâng cấp và mở rộng mạng lưới chợ truyền thống trên địa bàn các xã.

+ Phát triển khu thương mại - dịch vụ tổng hợp gắn với hoạt động du lịch, giải trí.

b. Phát triển các loại hình doanh nghiệp thương mại

Tập trung phát triển các loại hình doanh nghiệp thương mại: Doanh nghiệp thương mại lớn, doanh nghiệp thương mại bán lẻ, doanh nghiệp bán buôn, đại lý ủy quyền, doanh nghiệp kinh doanh nhượng quyền thương mại.

Phát triển các mô hình tổ chức kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại: Cửa hàng bán lẻ, công ty, chi nhánh, tổng đại lý khu vực, bán hàng trực tiếp từ kho vận, kinh doanh theo hợp đồng chuyển nhượng quyền thương mại, doanh nghiệp bán lẻ lớn, tập đoàn.

Phát triển các thành phần kinh tế hoạt động thương mại trên địa bàn thành phố:

- Thương mại nhà nước: Củng cố và nâng cao sức cạnh tranh của các tổng công ty kinh doanh hàng hoá chuyên ngành. Hỗ trợ nâng cao khả năng cạnh tranh của các công ty. Đẩy mạnh tiến độ cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước.

- Thương mại thuộc các thành phần kinh tế khác: Tạo điều kiện thuận lợi phát triển loại hình thương mại tư nhân. Xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ngoài nhà nước để nâng cao sức cạnh tranh.

c. Định hướng phát triển các dịch vụ phụ trợ

Phát triển các dịch vụ phụ trợ: Hội chợ triển lãm, quảng cáo thương mại, trung tâm đại diện thương, trung tâm xúc tiến thương mại, dịch vụ logistics, các trung tâm giao dịch.

IV. Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng thương mại trọng điểm

1. Chợ đầu mối nông sản tổng hợp cấp vùng

Tập trung đầu tư xây dựng một số chợ đầu mối nông sản tổng hợp cấp vùng tại các khu vực: Long Biên – Gia Lâm, Mê Linh, Phú Xuyên, Quốc Oai, Sơn Tây.

2. Trung tâm bán buôn cấp vùng

Phát triển một số trung tâm bán buôn và mua sắm cấp vùng tại các khu vực: Gia Lâm, Hòa Lạc, Chúc Sơn, Phú Xuyên, Sóc Sơn với diện tích khoảng

20ha/trung tâm.

Phát triển 01 trung tâm phân phối nguyên phụ liệu dệt may, da giày với diện tích 3 - 5 ha; 01 trung tâm phân phối linh kiện điện tử và phụ liệu với diện tích 3 - 5 ha; 01 trung tâm phân phối hàng công nghiệp tiêu dùng với diện tích 10 - 15 ha; 01 trung tâm phân phối linh kiện lắp ráp ô tô và 01 sở giao dịch hàng hóa.

3. Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế và trung tâm mua sắm cấp vùng

Phát triển 01 trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia tại Mỹ Trì - huyện Từ Liêm với diện tích khoảng 50ha, 01 trung tâm hội chợ triển lãm thương mại quốc tế tại Đông Anh với diện tích khoảng 50ha.

4. Trung tâm dịch vụ quốc tế (thương mại, tổng kho và các dịch vụ phụ trợ)

Phát triển 02 trung tâm thương mại tổng hợp cấp Thành phố tại Thượng Đình - quận Thanh Xuân và Vĩnh Tuy - quận Hoàng Mai với diện tích từ 10 - 15ha/trung tâm; 02 khu dịch vụ tiếp vận trung chuyển hàng hóa (logistics) tại Sóc Sơn và Phú Xuyên với diện tích khoảng 50ha/khu.

V. Giải pháp thực hiện quy hoạch

1. Giải pháp về vốn

Dự báo tổng vốn đầu tư thực hiện quy hoạch đến năm 2030 ước tính 521.187 tỷ đồng (theo giá thực tế). Trong đó giai đoạn 2011 – 2015 khoảng 55.430 tỷ đồng; giai đoạn 2016 – 2020 khoảng 105.975 tỷ đồng, giai đoạn 2021 – 2030 khoảng 359.782 tỷ đồng. Nguồn vốn chủ yếu tập trung huy động từ doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh thương mại.

Giải pháp huy động vốn:

a. Thu hút vốn trong nước

- Thiết lập các định chế nhằm tổ chức, phát triển thị trường vốn dài hạn, ngắn hạn. Huy động mọi tiềm năng về vốn để hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển.

- Xây dựng các cơ chế chính sách về ưu đãi đầu tư nhằm thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư vào ngành.

- Thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch.

b. Thu hút vốn nước ngoài

- Tranh thủ nguồn vốn ODA, vốn viện trợ sử dụng đầu tư phát triển các kết cấu hạ tầng trọng điểm của ngành thương mại.

- Cần có chính sách ưu đãi, thông thoáng và tổ chức xúc tiến đầu tư của Thành phố để thu hút vốn FDI vào ngành thương mại.

2. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thương mại

a. Chính sách và cơ chế khuyến khích phát triển xuất khẩu

- Đầu tư cho những khu công nghiệp sản xuất chế biến tạo nguồn hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, tạo điều kiện phát triển công nghiệp phụ trợ phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu. Chú trọng đầu tư cho các vùng sản xuất hàng xuất khẩu tập trung, các sản phẩm chủ lực, các dự án sản phẩm hàng hóa có giá trị gia tăng cao, có hàm lượng chất xám.

- Xây dựng chương trình xúc tiến hoạt động xuất nhập khẩu.
- Tiến hành xây dựng hệ thống thông tin doanh nghiệp, nâng cao chất lượng dự báo thị trường trong nước, quốc tế.

b. Chính sách và biện pháp khuyến khích phát triển các loại hình tổ chức thương mại truyền thống và hiện đại

- Giải quyết các khó khăn về vốn, đất đai, cải cách thủ tục hành chính để tăng cường năng lực hoạt động của các doanh nghiệp thương mại.
- Phát triển các phương thức lưu thông hiện đại, nâng cao trình độ hiện đại hóa của các doanh nghiệp thương mại, thúc đẩy hình thành các tập đoàn thương mại lớn về bán buôn và bán lẻ.
- Khuyến khích các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ đổi mới kỹ thuật công nghệ kinh doanh, nâng cao năng lực hoạt động.

3. Giải pháp bố trí quỹ đất

Dành quỹ đất cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại. Bảo đảm nhu cầu hiện tại, phù hợp với sự gia tăng của các dự án đầu tư và mở rộng quy mô hoạt động của các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại trong tương lai; Đồng thời có giải pháp và chính sách tích cực, đồng bộ trong việc giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư nhằm tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư khi xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn.

4. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

- Khuyến khích thu hút các nhà quản trị kinh doanh trong và ngoài nước có kinh nghiệm về quản lý thương mại vào phát triển ngành thương mại.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành thương mại.

5. Đổi mới và tăng cường năng lực quản lý nhà nước đối với phát triển thương mại trên địa bàn Thành phố

- Tập trung vào việc tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn, nhằm nâng cao trình độ chuyên nghiệp cho từng loại cán bộ, công chức từ Sở đến các phòng Kinh tế tại các quận, huyện, thị xã.
- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thương mại. Phân định và làm rõ các quy chế phối hợp, phân công, phân nhiệm giữa các Sở, Ban, Ngành, chính quyền các cấp bảo đảm tính thống nhất và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng giữa các doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác quản lý thị trường bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng.

6. Đẩy mạnh quá trình liên kết giữa thị trường Hà Nội với các thị trường trong và ngoài nước

- Thúc đẩy và nâng cao hiệu quả liên kết giữa thị trường Hà Nội với thị trường các địa phương khác trong nước.
- Thúc đẩy liên kết giữa thị trường Hà Nội với các thị trường nước ngoài có tính chiến lược.

7. Giải pháp về môi trường

Phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ cần tập trung vào áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

- Công bố và phổ biến rộng rãi quy hoạch.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch phát triển thương mại 5 năm và hàng năm theo đúng định hướng quy hoạch.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển thương mại trên địa bàn. Kiểm tra, giám sát các tổ chức doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại có phương án phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tham mưu cho UBND thành phố điều chỉnh quy hoạch kịp thời khi không phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

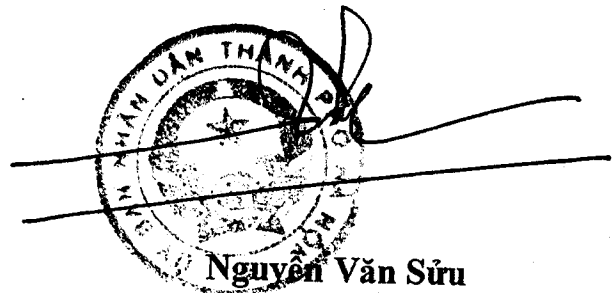
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên & Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc; Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
 - TT TU,
 - TT HĐND,
 - Đ/c Chủ tịch UBND TP,
 - Các PCT UBND thành phố,
 - CVP, các PVP UBND,
 - Các phòng CV, CT (3b)
 - Lưu: VT, (KHĐT)
- (đề b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *h*
KT. CHỦ TỊCH *h*
PHÓ CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC

Danh mục các dự án trọng điểm ưu tiên đầu tư

(Kèm theo Quyết định số ~~2157~~ 2157/QĐ-UBND ngày 20/6/2012 của UBND TP Hà Nội phê duyệt quy hoạch phát triển thương mại thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030)

A. Chợ đầu mối nông sản tổng hợp cấp vùng và chợ chuyên doanh

TT	Dự án	Địa điểm	Quy mô (ha)	Thời gian thực hiện	
				2010 - 2015	2016 - 2020
1	Chợ đầu mối NSTH cấp vùng	KĐT Long Biên - Gia Lâm	30	x	
2	Chợ đầu mối NSTH cấp vùng	Huyện Quốc Oai	20	x	x
3	Chợ đầu mối NSTH cấp vùng	KĐT Mê Linh	30	x	x
4	Chợ đầu mối NSTH cấp vùng	ĐT Phú Xuyên	30	x	x
5	Chợ đầu mối NSTH cấp vùng	Thị xã Sơn Tây	30		x

B. Trung tâm bán buôn và mua sắm cấp vùng

TT	Dự án	Vị trí	Quy mô (ha)	Thời gian thực hiện	
				2010-2015	2016 - 2020
1	Trung tâm bán buôn cấp vùng	KĐT Long Biên - Gia Lâm	20	x	
2	Trung tâm bán buôn cấp vùng	H. Sóc Sơn	20	x	
3	Trung tâm bán buôn cấp vùng	TT Chúc Sơn – Chương Mỹ	20	x	x
4	Trung tâm bán buôn cấp vùng	ĐT Hoà Lạc	20	x	x
5	Trung tâm bán buôn cấp vùng	ĐT Phú Xuyên	20	x	x

C. Trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia và quốc tế

TT	Dự án	Địa điểm	Quy mô (ha)	Thời gian thực hiện	
				2010 - 2015	2016 - 2020
1	Trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia	Khu Mễ Trì - H. Từ Liêm	50	x	
2	Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế	KĐT Đông Anh	50	x	x

D. Trung tâm dịch vụ quốc tế (thương mại, tổng kho và các dịch vụ hỗ trợ)

TT	Dự án	Địa điểm	Quy mô (ha)	Thời gian thực hiện	
				2011 - 2015	2016 - 2020
1	Trung tâm logistics	H. Sóc Sơn	50		x
2	Trung tâm logistics	H. Phú Xuyên	50		x

3	Trung tâm thương mại tổng hợp cấp Thành phố	Thượng Đình – Thanh Xuân	10 – 15	x	
4	Trung tâm thương mại tổng hợp cấp Thành phố	Vĩnh Tuy – Hoàng mai	10 – 15	x	
5	Sở Giao dịch hàng hóa		2 - 3		x
6	Trung tâm phân phối linh kiện điện tử và nguyên phụ liệu		3 - 5	x	
7	Trung tâm phân phối linh kiện lắp ráp ô tô		3 - 5		x
8	Trung tâm phân phối hàng công nghiệp tiêu dùng		10 - 15	x	

Ghi chú: Về quy mô, diện tích sử dụng đất là dự kiến, quy mô và diện tích sử dụng đất cụ thể sẽ được tính toán trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư.